TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 847/2020/HS-PT Ngày 17 - 11 - 2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:**

Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 686/2020/HSPT ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Quách Quang Đ và Nguyễn Gia Kh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 230/2020/HSST ngày 7/8/2020 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Quách Quang Đ, sinh năm 1994; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Khu 8, phường Việt Hòa, thành phố D, tỉnh D; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp lao động tự do; con ông Quách Quang Tr và bà Phùng Thị D; vợ, con chưa; tiền án, tiền sự không; bị bắt ngày 19/03/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1995; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo

không; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị H; vợ, con chưa; tiền án, tiền sự không; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại không kháng cáo: **Công ty TNHH Ipet Việt Nam;** trụ sở Số 54A, Ngõ 83 Ngọc Hồi, phường H, quận H, Hà Nội - vắng mặt do không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân quận H, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Quang Đ là nhân viên phụ trách kho hàng của công ty TNHH Ipet Việt Nam, có địa chỉ tại số 54A ngõ 83 Ngọc Hồi, xã L, quận H, Hà Nội. Đ được giao chìa khóa kho và quản lý kho hàng từ 08h00 đến 18h00 mỗi ngày.Trong thời gian không làm việc thì Đ không được tự ý xuất hàng, trừ trường hợp đặc biệt có lệnh từ Giám đốc công ty. Lợi dụng việc có chìa khóa kho và quen biết với bảo vệ kho nên Đ đã cùng Nguyễn Duy Kh đi lấy trộm hàng hóa tại kho của Công ty sau đó thuê xe tải vận chuyển hàng trộm cắp được để đưa vào thành phố Hồ Chí Minh bán lấy tiền.

Khoảng 05h30 ngày 05/01/2019, Đ thuê tài xế xe tải BKS 17C- 087.57 của anh Đỗ Như T đến kho để chở hàng ra chỗ gửi đi miền Nam, khi đến nơi Đ tự mình dùng chìa khóa được giao mở cửa kho hàng, một mình Đ vào bên trong kho tắt công tắc nguồn model Wife để camera không hoạt động được. Đ và Kh cùng nhau bê toàn bộ số hàng trong kho lên xe tải của Tuấn. Khi xe tải do anh Tuấn điều khiển đi qua cổng bảo vệ, Đ nói với nhân viên bảo vệ cho Đ nợ vé xe. Do nhân viên bảo vệ biết mặt Đ nên đã đồng ý cho nợ vé xe. Sau đó, Đ yêu cầu anh T chở hàng đến bến xe tải chở hàng hóa Bắc Nam ở khu vực Đuôi Cá, Thịnh Liệt, H, Hà Nội. Đ tiếp tục liên hệ với chị Nguyễn Thị N là chủ Ki ốt số 22 của bến xe tải hàng hóa Bắc Nam, thuê xe tải của chị N chở hàng hóa vào khu vực

miền Nam đến địa chỉ số 401 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có người nhận. Đến khoảng 21h ngày 05/01/2019, đại diện Công ty Ipet là bà Mai Hồng H - Giám đốc công ty phát hiện Quách Quang Đ lấy số hàng trên đã trình báo Công an quận H, cơ quan Công an thông báo cho gia đình Đ để khuyên Đ đưa hàng về trả cho Công ty, do biết việc làm của mình đã bị lộ nên Đ đã liên hệ với nhà xe vận tải hàng hóa Bắc Nam thì được biết xe đã chở hàng đến khu vực Đà Nẵng, do bị cơ quan Công an yêu cầu nên Quách Quang Đ yêu cầu xe tải chở hàng không tiếp tục chở hàng vào thành phố Hồ Chí Minh nữa mà chở hàng quay về Hà Nội để giao nộp lại cho cơ quan Công an quận H, cùng ngày 07/01/2019 Nguyễn Duy Kh và Quách Quang Đ đầu thú tại Công an quận H khai nhận về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã tiến hành tiếp nhận và kiểm đếm toàn bộ số hàng hóa, xác định Đ và Kh đã cùng nhau trộm cắp số hàng hóa là các loại mỹ phẩm dùng cho chó mèo của Công ty Ipet bao gồm: 410 chai sữa tắm nhãn hiệu Joyce Dolls 102 thể tích 650ml; 221 chai sữa tắm nhãn hiệu Joyce Dolls 102 thể tích 400ml; 08 can sữa tắm nhãn hiệu Joyce Dolls thể tích 4000ml; 800 chai sữa tắm nhãn hiệu SOS thể tích 530ml; 191 tuýp Gel dinh dưỡng Biovet trọng lượng 120g; 75 chai sữa tắm Aroma Therapy thể tích 500ml; 13 tông đơ cắt tỉa lông CP6800 (trong mỗi hộp 01 tông đơ); 222 lọ canxi Big Bon Bar trọng lượng 240 gam; 90 chai sữa tắm 6K Whitenng Type dạng chai thể tích 500ml.

Ngày 7/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận trị giá số hàng trên có giá trị là 321.990.000 đồng (Ba trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng) .

Bà Mai Hồng H là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Ipet Việt Nam trình bày đã được nhận lại toàn bộ số hàng hóa do cơ quan Công an thu hồi nên không đề nghị xem xét bồi thường thêm về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 230/2020/HSST ngày 7/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Mai, thành phố Hà Nội đã xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Quang Đ, Nguyễn Duy Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Quách Quang Đ 05 (Năm) tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 21/03/2019.

Xử Phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Kh 04 (Bốn) năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/8/2020, bị cáo Nguyễn Duy Kh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 18/8/2020, bị cáo Quách Quang Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Duy Kh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Quách Quang Đ xin rút đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo Đ tự nguyện rút đơn kháng cáo , căn cứ điều 342, 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu rút đơn kháng cáo của bị cáo Đ, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo, các quyết định bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đ đã có hiệu lực pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Kh và bị cáo Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới khung là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, tuy bị cáo Kh có xuất trình tài liệu, theo đó gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng, ông nội bị cáo là liệt sỹ, gia đình khó khăn; nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xét thấy không thể giảm nhẹ hình phạt hơn nữa cho bị cáo. Từ phân tích trên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị bác kháng cáo của bị cáo Kh, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo Đ tự nguyện rút đơn kháng cáo, xét thấy việc bị cáo Đ tự nguyện rút toàn bộ đơn kháng cáo không trái pháp luật. Căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, cần chấp nhận việc rút đơn kháng cáo của bị cáo Đ và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo, các quyết định bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đ đã có hiệu lực pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Quách Quang Đ là nhân viên phụ trách kho hàng của công ty TNHH Ipet Việt Nam, có địa chỉ tại số 54A ngõ 83

Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, H, Hà Nội, được giao chìa khóa kho và quản lý kho hàng từ 08h00 đến 18h00 mỗi ngày. Trong thời gian không làm việc thì Đ không được tự ý xuất hàng, trừ trường hợp đặc biệt có lệnh từ Giám đốc công ty. Ngày 05/01/2019, do không có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng việc có chìa khóa kho và quen biết với bảo vệ kho nên Đ đã rủ Nguyễn Duy Kh cùng lấy trộm hàng hóa tại kho của Công ty sau đó thuê xe tải vận chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh để bán lấy tiền. Tổng trị giá hàng hóa bị trộm cắp là 321.990.000 đồng (Ba trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đa xét xử các bị cáo Quách Quang Đ và Nguyễn Duy Kh về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Kh, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vụ án có tính chất đồng phạm, bị cáo Quách Quang Đ là người giữ vai trò chính, rủ rê bị cáo Nguyễn Duy Kh phạm tội, trực tiếp lấy tài sản trong kho, thuê xe vận chuyển, liên hệ đầu mối tiêu thụ tài sản, bị cáo Nguyễn Duy Kh phạm tội do bị rủ rê, giúp sức cho bị cáo Quách Quang Đ, cùng bị cáo Đ bê hàng hóa trong kho lên xe tải để đi tiêu thụ. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo Kh mức hình phạt 4 năm tù là cần thiết. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo Kh xuất trình tài liệu, theo đó bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng, ông nội bị cáo là liệt sỹ; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định

tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên không thể cho bị cáo được hưởng án treo như yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Quách Quang Đ. Các quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đ đã có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Kh, xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Kh 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Quách Quang Đ, Nguyễn Duy Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/11/2020.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận H, HN
- Công an quận H, HN
- TAND quận H, HN
- Chi cục THADS quận H, HN
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Quang